

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/HS-ST
Ngày 12 tháng 5 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Thành Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trịnh Văn Điệp**

2. Ông **Nguyễn Trường Hận**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trịnh Nga Muội** - Là Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Ông **Dương Việt Khái** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/TLST-HS, ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đình Văn T**, sinh ngày 03/9/1961, tại: Ninh Bình; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm 4, phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở hiện nay: Khóm 7, phường 6, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Cha: **Đình Văn N**, sinh năm 1937; Mẹ: **Phạm Thị T**, sinh năm 1939; Anh, chị, em ruột: 04 người (lớn nhất sinh năm 1958, nhỏ nhất sinh năm 1972); Vợ: **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1968; Con 03 người (lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1992); Tiền sự, tiền án: Không; Bắt quả tang vào ngày 24/12/2019; Sau đó khởi tố chuyển tạm giam cho đến nay (Bị cáo bị tạm giam có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1968 (Có mặt); Trú tại: Khóm 7, phường 6, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Ông **Lâm L**, sinh năm 1962 (Có mặt). Trú tại: Ấp 3, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đình Văn T là người chạy xe ôm và biết Đào Đình Huân sử dụng ma túy, nên T mua ma túy của người khác bán lại cho Huân kiếm lời, cụ thể: Khoảng 17 giờ ngày 22/12/2019, Huân điện thoại cho T hỏi mua ma túy dạng heroin về để sử dụng. T đồng ý bán ma túy, hẹn với Huân sáng ngày 23/12/2019, sẽ đem đến bán. Khoảng 07 giờ ngày 23/12/2019, tại khu vực Trường tiểu học Khánh Bình Tây thuộc ấp Đá Bạc, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời. T bán cho Huân 01 gói ma túy dạng heroin với giá 300.000 đồng. Quá trình điều tra, T khai nhận nguồn gốc ma túy là do trước đây T mua tại khu vực Bến tàu B (thuộc Phường 8, thành phố Cà Mau) với giá 2.000.000 đồng từ 01 người thanh niên (chưa xác định được lai lịch) đem về nhiều lần bán cho Huân và 01 người thanh niên tại vòng xoay trước UBND huyện Trần Văn Thời; Khoảng 17 giờ ngày 23/12/2019, Huân điện thoại cho T hỏi mua ma túy dạng heroin về để sử dụng, T đồng ý bán và hẹn với Huân tại địa điểm cũ (khu vực Trường tiểu học Khánh Bình Tây thuộc ấp Đá Bạc, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời). Khoảng 20 giờ ngày 23/12/2019, T đi đến khu vực vòng xoay trước Bưu điện tỉnh Cà Mau (thuộc Phường 5, thành phố Cà Mau); Tại đây, T mua của 01 người phụ nữ (chưa xác định được lai lịch) 4.000.000 đồng ma túy dạng heroin. T đem về chia ra làm nhiều gói nhỏ để bán. T đem cất trong túi áo, túi quần của mình treo trong phòng ngủ. Số còn lại, khoảng 07 giờ 30 ngày 24/12/2019, T đem đến ấp Đá Bạc, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, bán cho Huân với giá 500.000 đồng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Trần Văn Thời bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu của bị cáo T: 01 xe mô tô hiệu Wave @ màu xanh, biển kiểm soát 69D1-123.25; 01 giấy đăng ký xe hiệu Wave @ màu xanh, biển kiểm soát 69D1-123.25; 01 điện thoại Nokia màu đen loại bàn phím, sim số 0918.225.666 và 0826.089.705; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet; 05 gói giấy bạc bên trong có chứa chất màu trắng nghi là heroin; tiền Việt Nam 350.000 đồng; 01 quần short màu xám; 01 áo sơ mi sọc màu trắng; 08 gói giấy được hàn kín nghi là ma túy; 02 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet; Thu của Nguyễn Thị T (vợ của bị cáo Thái) số tiền 650.000 đồng.

Kết luận giám định số: 10/GĐH-PC09 ngày 26/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Chất bột màu trắng (dạng rắn) được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,2611gam, loại Heroin. Chất bột màu trắng (dạng rắn) được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,2937gam, loại Heroin.

Tại Cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 16/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố Đình Văn T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa ý kiến của Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 16/3/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 05 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý các vật chứng như sau:

- Đối với: 01 (một) mẫu tinh thể qua giám định có khối lượng 1,1557gam ký hiệu M1 và 01 (một) 1,2006 gam ký hiệu M2 (được niêm phong); 03 (ba) vỏ gói thuốc lá hiệu Jet, 01 (một) quần short màu xám, 01 (một) áo sơ mi sọc màu trắng, không còn giá trị sử dụng, nên tuyên bố tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại Nokia màu đen bàn phím, sim số 0918225666 và 0826089705, đây là tài sản của bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

- Đối với: 01 xe mô tô hiệu Wave @ màu xanh, biển kiểm soát 69D1-123.25 và 01 giấy đăng ký xe tô hiệu Wave @ màu xanh, biển kiểm soát 69D1-123.25, đây là tài sản của Lâm L, ông L cho bị cáo mượn chạy xe ôm, bị cáo dùng vào việc phạm tội nhưng ông L không biết, cần giao trả cho ông L là phù hợp.

- Đối với: Số tiền 350.000 đồng, đã thu giữ của bị cáo, đây là tài sản do bị cáo chạy xe ôm mà có, nên cần giao trả lại cho bị cáo số tiền trên là phù hợp.

- Đối với: Số tiền 650.000 đồng (Nguyễn Thị Thu tự nguyện nộp khắc phục hậu quả cho bị cáo); Do, bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy 300.000 đồng, nên cần tịch thu số tiền 300.000 đồng (trong khoản tiền 650.000 đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước; Số tiền còn lại 350.000 đồng, tiếp tục giao cho Cơ quan thi hành án để xử lý theo quy định.

Đối với: Người thanh niên, người phụ nữ và người thanh niên mua, bán ma túy cho bị cáo; Nhưng, hiện nay không xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Trần Văn Thời tách ra tiếp tục điều tra, nếu có căn cứ xử lý sau là phù hợp; Đối với: Đào Đình Huân là đối tượng nghiện ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Trần Văn Thời đã chuyển hồ sơ đến Công an xã Khánh Bình Tây để xử lý theo quy định là phù hợp; Đối với: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Trần Văn Thời đã ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, thống nhất bản luận tội của Viện kiểm sát, không tham gia tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 07 giờ ngày 24/12/2019, Công an huyện Trần Văn Thời tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đối với Đinh Văn T, thu giữ trên người Thái 01 gói giấy bạc bên trong chưa chất màu trắng và 01 vỏ hộp thuốc lá hiệu Jet bên trong có 02 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói giấy bạc có chứa 01 bịch nilon được hàn kín, bên ngoài vỏ hộp thuốc (trong bọc kiếng) có 02 gói giấy, bên trong 02 gói giấy có 02 bịch nilon được hàn kín; 01 điện thoại di động và tiền Việt Nam 350.000 đồng. Tại, kết luận giám định số: 10/GĐH-PC09 ngày 26/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Chất bột màu trắng (dạng rắn) được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,2611gam, loại Heroin; Chất bột màu trắng (dạng rắn) được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,2937gam, loại Heroin; Quá trình điều tra, bị cáo Thái thừa nhận mua ma túy dạng Heroin về bán để kiếm lời; Cụ thể ngày 24/12/2019, Thái đến khu vực gần trường Tiểu học Khánh Bình Tây (thuộc ấp Đá Bạc, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời) để bán ma túy dạng Heroin cho Đào Đình Huân, khi đến địa điểm hẹn Thái chưa kịp giao ma túy cho Huân thì bị Công an bắt quả tang; Bị cáo Thái khai trước đó, khoảng 07 giờ ngày 23/12/2019, tại khu vực gần trường Tiểu học Khánh Bình Tây (thuộc ấp Đá Bạc, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời), T bán cho Huân 300.000 đồng ma túy dạng Heroin; Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Huân gọi điện thoại cho T hỏi mua thêm 500.000 đồng ma túy dạng Heroin; T đồng ý hẹn sáng ngày 24/12/2019 đem đến bán cho Huân tại địa điểm cũ; Khi T đem ma túy đến điểm hẹn chưa kịp giao cho Huân thì bị bắt; Căn cứ vào biên bản nhận dạng ảnh lúc 08 giờ 30 phút và 09 giờ 30 phút ngày 20/02/2020 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời lập, thể hiện đối tượng Huân nhận dạng được T, lý do Huân nhận dạng được T là T nhiều lần bán ma túy cho Huân; Ngoài ra, căn cứ vào các lời khai của bị cáo Ti, lời khai của Đào Đình Huân và cùng lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết quả khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác thu thập hợp pháp có tại hồ sơ vụ án; Có cơ sở kết luận: Do, có mối quan hệ quen biết với Đào Đình Huân, biết Huân là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy; Nên, sau khi Quân có nhu cầu sử dụng ma túy thì bị cáo mua được ma túy của người khác và bán lại cho Quân 02 lần; Lần thứ nhất bị cáo bán cho Quân tại khu vực Trường tiểu học Khánh Bình Tây (thuộc ấp Đá Bạc, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời) vào lúc khoảng 07 giờ ngày 23/12/2019 và lần thứ hai bị cáo bán cho Quân tại khu

vực Trường tiểu học Khánh Bình Tây (thuộc ấp Đá Bạc, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời) khoảng 07 giờ 30 ngày 24/12/2019 nhưng bị cáo chưa kịp giao cho Huân thì bị Công an bắt quả tang; Hành vi của bị cáo đã 02 lần mua bán trái phép chất ma túy cho Đào Đình Huân thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; đã xâm phạm quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Khi, thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán trái phép chất ma túy; Nhưng, vì háms lợi bị cáo bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cần xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu các tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình nộp tiền khắc phục hậu quả; Gia đình, bên vợ bị cáo có ông Nguyễn Văn Hoa – Được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất; Bị cáo có tiền sử về bệnh (đái tháo đường, tăng lipid máu; Bệnh gan; Thường xuyên có triệu chứng như chóng mặt, phù toàn thân). Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xét, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Vì, háms lợi mà bị cáo nhất thời phạm tội; Do đó cần áp dụng hình phạt dưới khung của điều luật theo quy định Điều 54 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định, thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cho thấy ngoài việc chạy xe ôm, thì bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; Khó có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử, xét không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với: 01 (một) mẫu tinh thể qua giám định có khối lượng 1,1557gam ký hiệu M1 và 01 (một) 1,2006 gam ký hiệu M2 (được niêm phong); 03 (ba) vỏ gói thuốc lá hiệu Jet, 01 (một) quần short màu xám, 01 (một) áo sơ mi sọc màu trắng, không còn giá trị sử dụng, nên tuyên bố tịch thu tiêu hủy; Đối với: 01 điện thoại Nokia màu đen bàn phím, sim số 0918225666 và 0826089705, đây là tài sản của bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước; Đối với: 01 xe mô tô hiệu Wave @ màu xanh, biển kiểm soát 69D1-123.25 và 01 giấy đăng ký xe mô tô hiệu Wave @ màu xanh, biển kiểm soát 69D1-123.25, đây là tài sản của Lâm L, ông L cho bị cáo mượn chạy xe ôm, bị cáo dùng vào việc phạm tội nhưng ông L không biết, cần giao trả cho ông L là phù hợp; Đối với: Số tiền 350.000 đồng, đã thu giữ của bị cáo,

đây là tài sản do bị cáo chạy xe ôm mà có, nên cần giao trả lại cho bị cáo số tiền trên là phù hợp; Đối với: Số tiền 650.000 đồng (Nguyễn Thị Thu tự nguyện nộp khắc phục hậu quả cho bị cáo); Do, bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy 300.000 đồng, nên cần tịch thu số tiền 300.000 đồng (trong khoản tiền 650.000 đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước; Số tiền còn lại 350.000 đồng, tiếp tục giao cho Cơ quan thi hành án để xử lý theo quy định.

[6] Đối với: Người thanh niên, người phụ nữ và người thanh niên mua, bán ma túy cho bị cáo; Nhưng, hiện nay không xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Trần Văn Thời tách ra tiếp tục điều tra, nếu có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[7] Đối với: Đào Đình Huân là đối tượng nghiện ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Trần Văn Thời đã chuyển hồ sơ đến Công an xã Khánh Bình Tây để xử lý theo quy định là phù hợp.

[8] Đối với: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Trần Văn Thời đã ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đinh Văn T phải nộp số tiền 200.000 đồng (án phí hình sự sơ thẩm).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"; Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn T **04** (Bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giam ngày 24/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mẫu tinh thể qua giám định có khối lượng 1,1557gam ký hiệu M1 và 01 (một) 1,2006 gam ký hiệu M2 (được niêm phong); 03 (ba) vỏ gói thuốc lá hiệu Jet, 01 (một) quần short màu xám, 01 (một) áo sơ mi sọc màu trắng; tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại Nokia màu đen bàn phím, sim số 0918225666 và 0826089705; Trả lại cho Lâm L 01 (một) xe mô tô hiệu Wave @ màu xanh, biển kiểm soát 69D1-123.25 và 01 (một) giấy đăng ký xe tô hiệu Wave @ màu xanh, biển kiểm soát 69D1-123.25; Trả lại cho bị cáo Đinh Văn T số tiền 350.000 đồng; Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng tiền thu lợi bất chính (trong khoản tiền 650.000 đồng, mà Nguyễn Thị T giao nộp); Số tiền còn lại: 350.000 đồng, tiếp tục giao cho Cơ quan thi hành án để xử lý các khoản phí mà bị cáo phải nộp theo quy định (Vật chứng được Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/3/2020).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đinh Văn T phải nộp số tiền 200.000 đồng (án phí hình sự sơ thẩm).

4. Án xử sơ thẩm công khai: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Trần Văn Thời (1b);
- CAND huyện Trần Văn Thời (1b);
- THADS huyện Trần Văn Thời (1b);
- Bị cáo; NCQLNVLQ (3b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
 (Đã ký)

Lâm Thành Quang